

I/ Mục tiêu:

1/ Kiến thức: Kiểm tra đánh giá mức độ chuẩn kiến thức kỹ năng được quy định trong chương trình Ngữ văn 8 giữa học kì I, với mục đích đánh giá năng lực đọc hiểu và tạo lập văn bản của học sinh.

2/ Năng lực:

- Đọc hiểu văn bản.
- Tạo lập văn bản (viết đoạn văn nghị luận và đoạn văn nghị luận văn học).

3/ Phẩm chất:

- Chủ động, tích cực trong việc giải quyết vấn đề một cách hợp lí nhất.
- Tự nhận thức được các giá trị chân chính trong cuộc sống mà mỗi con người cần hướng tới.

II/ Hình thức đề kiểm tra: Tự luận (100%).

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I

MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 phút

Kĩ năng	Mức độ nhận thức				Số câu	% Tổng điểm
	Nhận biết (%)	Thông hiểu (%)	Vận dụng (%)	VDC (%)		
Đọc hiểu	15% <i>2 câu</i>	25 % <i>2 câu</i>	<i>0</i>	0	4	40 %
Đoạn văn nghị luận xã hội	5%	5 %	5 %	5%	1	20%
Đoạn văn nghị luận văn học	10 %	10%	15%	5%	1	40 %
Tổng	30	40	20	10	6	100
Tỷ lệ	70		30		100	

Phần I (6 điểm) Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

Trong buổi sáng lạnh lẽo ấy, ở một xóm tường, người ta thấy một em gái có đôi má hồng và đôi môi đang mỉm cười. Em đã chết vì giá rét trong đêm giao thừa.

Ngày mồng một đầu năm hiện lên trên thi thể em bé ngồi giữa những bao diêm, trong đó có một bao đã đốt hết nhãn. Mọi người bảo nhau: “Chắc nó muốn sưởi cho ấm!”, nhưng chẳng ai biết những cái kì diệu em đã trông thấy, nhất là cảnh huy hoàng lúc hai bà cháu bay lên để đón lấy những niềm vui đầu năm.

(Trích “*Cô bé bán diêm*”, An-đéc-xen)

Câu 1 (1đ). Nêu nội dung chính của đoạn trích trên.

Câu 2 (1đ). Những cái kì diệu em đã trông thấy” được nói tới trong đoạn trích trên là những điều gì?

Câu 3 (4đ). Em hãy viết đoạn văn diễn dịch khoảng 10 câu nêu cảm nhận về cô bé bán diêm. Đoạn văn có sử dụng một trợ từ hoặc thán từ. (gạch chân, ghi rõ chú thích).

Phần II (4 điểm) Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

MÙA GIÁP HẠT...

... Những bữa cơm dọn sẵn, dọn khoai trong mùa giáp hạt đó là chuyện thường xuyên. Ba anh em tôi luôn được bố mẹ nhường phần cơm. Bố mẹ ăn phần sắn và khoai lang, chúng tôi cứ vô tư ăn ngon lành. Và những bữa cơm như thế, bố mẹ luôn ngồi đầu nồi, nhiều hôm tôi thấy bố mẹ thở dài. Hai đứa em tôi không để ý đến những hành động đó. Trong bữa cơm, thường có một bát mắm tôm đồng, hoặc sang hơn có thêm bát sườn lợn được mẹ băm thật nhỏ và kho thật mặn. Một nồi canh rau tập tàng. Chỉ đơn sơ vậy thôi, mà anh em tôi thấy ngon biết mấy.

Những mùa giáp hạt, vai mẹ lại gầy đi vì những đêm thức trắng, trần trọc với biết bao lo lắng. Tóc bố ngày một bạc thêm như thể có khói thuốc trên đầu. Anh em tôi cứ thế lớn lên trên đôi vai gầy của mẹ. Lớn lên trên những sợi bạc của bố, lớn lên trong tình yêu thương, đùm bọc của gia đình. Lớn lên trong những mùa giáp hạt, lớn lên trong nồi cơm dọn khoai sắn. Bây giờ ngồi ôn lại những kỉ niệm, ôn lại những mùa giáp hạt, trong lòng không khỏi cảm thấy rưng rưng.

Quê tôi không còn cảnh phải ăn cơm dọn sẵn khoai. Nhưng tôi vẫn nhớ lắm những mùa giáp hạt...

(Trích Mùa giáp hạt..., Nguyễn Trung Thành, Báo Giáo dục và Thời đại số 100, ra ngày 26/4/2018, trang 50)

Câu 1 (0,5đ): Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là gì?

Câu 2 (1,5đ): “*Anh em tôi cứ thế lớn lên trên đôi vai gầy của mẹ. Lớn lên trên những sợi bạc của bố, lớn lên trong tình yêu thương, đùm bọc của gia đình. Lớn lên trong những mùa giáp hạt, lớn lên trong nồi cơm dọn khoai sắn*”.

Cụm từ “**lớn lên**” trong các câu trên được tác giả dùng để thể hiện biện pháp tu từ gì? Nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó?

Câu 3 (2đ): Từ câu chuyện trên, em hãy viết đoạn văn khoảng 12 câu nêu suy nghĩ của em về vai trò của gia đình đối với mỗi người.

Phần	Gợi ý	Điểm
Phần 1	Câu 1: ND chính của đoạn trích trên: Cái chết của cô bé bán diêm và thái độ của những người xung quanh trước cái chết đó. <i>(HS chỉ nói đúng được 1 ý là cái chết của CBBĐ: 0,25đ).</i>	1đ
	Câu 2. “Những điều kì diệu em đã trông thấy” là: lò sưởi, bữa ăn thịnh soạn, cây thông No-en và bà ngoại. <i>(HS nói được mỗi hình ảnh được 0,5 điểm).</i>	1đ
	Câu 3. Viết đoạn văn: * Hình thức: + Đoạn văn diễn dịch. + Độ dài: 8-10 câu. + Diễn đạt trôi chảy, mạch lạc, không mắc lỗi chính tả. * Tiếng Việt: sử dụng trợ từ hoặc thán từ, có gạch chân. * Nội dung: - Hoàn cảnh đáng thương: mồ côi mẹ, bà mất, ở với bố nghiện rượu, phải đi bán diêm trong đêm giao thừa đói và lạnh, không có ai để ý gì đến em. - Những mộng tưởng lung linh, đẹp đẽ: lò sưởi, bữa ăn thịnh soạn, cây thông No-en, bà nội. -> thể hiện khát khao, ước mơ chính đáng của em bé, đồng thời cho thấy sự đồng cảm, thấu hiểu tâm lí trẻ thơ của tác giả An-đéc-xen; đây cũng là những hình ảnh lung linh, tuyệt vời, những giây phút ấm áp, hạnh phúc hiếm có trong đời của CBBĐ. - Cái chết của CBBĐ: + Em bé chết vì lạnh giá vào sáng 1 Tết nhưng má vẫn hồng, đôi môi vẫn mỉm cười. + Ý nghĩa: thể hiện sự hạnh phúc, mãn nguyện của cô bé, có lẽ em đã thanh thản, mỉm cười ra đi vì đã được thấy những điều huy hoàng, kì diệu; được gặp lại bà và hơn hết là được giải thoát khỏi những lời chửi mắng, đau khổ, sự vô cảm, cô độc, nơi trần thế. - Nghệ thuật: liệt kê, đối lập tương phản, kết hợp nghệ thuật kể - tả hấp dẫn, đan xen giữa yếu tố thật và huyền ảo với các tình tiết diễn biến hợp lí.	0,5đ 1 đ 2,5đ
Phần 2	Câu 1: Phương thức biểu đạt chính: Tự sự.	0,5đ
	Câu 2: - Cụm từ <i>lớn lên</i> trong các câu văn được tác giả dùng thể hiện biện pháp điệp ngữ. - Tác dụng của biện pháp điệp: nhấn mạnh cội nguồn nuôi dưỡng sự trưởng thành. Đó là sự hi sinh của cha mẹ, là những vất vả tảo tần bỏ	0,5đ 1đ

	mẹ đã gánh chịu để đem đến cho con ấm no dù vào những mùa giáp hạt. Không chỉ nuôi dưỡng thể xác, “anh em tôi” còn được nuôi dưỡng về tâm hồn, được sống trong sự yêu thương, đùm bọc của gia đình. Tất cả để lại trong lòng tác giả lòng biết ơn không thể nào quên.	
	Câu 3: * Hình thức: + Đoạn văn nghị luận xã hội. + Độ dài: 2/3 trang giấy. + Diễn đạt trôi chảy, mạch lạc, không mắc lỗi chính tả. * Nội dung: - Mở đoạn: Giới thiệu về vấn đề cần nghị luận: vai trò của gia đình - Thân đoạn: + Giải thích: gia đình là gì? + Vai trò của gia đình đối với mỗi người + Bàn luận mở rộng: Phê phán con người không biết trân trọng gia đình. + Liên hệ bản thân: rút ra bài học nhận thức và hành động. - Kết đoạn: Khẳng định lại vấn đề.	0,5đ 1,5đ

NGƯỜI RA ĐỀ

DUYỆT CỦA TỔ TRƯỞNG

DUYỆT CỦA BGH

Lưu Thị Khanh

**PHÒNG GD&ĐT LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS PHÚC LỢI
ĐỀ 02**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I
MÔN: NGỮ VĂN 8
Năm học 2022 - 2023
Thời gian làm bài: 90 phút**

Phần I (6 điểm) Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

“Mặt lão đột nhiên co rúm lại. Những vết nhăn xô lại với nhau, ép cho nước mắt chảy ra. Cái đầu lão ngoẹo về một bên và cái miệng móm mém của lão mếu như con nít. Lão hu hu khóc...”
(Sách Ngữ văn 8 – tập 1)

Câu 1 (1đ). Nêu nội dung chính của đoạn trích trên.

Câu 2 (1đ). Nhân vật “lão” ở đây khóc vì lí do gì?

Câu 3 (4đ). Em hãy viết đoạn văn diễn dịch khoảng 10 câu nêu cảm nhận về nhân vật lão Hạc. Đoạn văn có sử dụng một trợ từ hoặc thán từ. (gạch chân, ghi rõ chú thích).

Phần II (4 điểm) Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

(1) Hãy nói lời yêu thương một cách thật lòng với mọi người xung quanh, đặc biệt là với người thân. Vì tình yêu thương có sức mạnh rất lớn, nó giúp người khác vững tin hơn trong cuộc sống, giúp người khác vượt qua gian khổ, nó cảm hóa và làm thay đổi những người sống chưa tốt... Tình yêu thương đưa ta vượt lên trên những điều tầm thường. Tình yêu thương là điều quý giá nhất trên đời mà người với người có thể trao tặng nhau. Rất nhiều người hối hận vì chưa kịp nói lời yêu thương với người thân khi người thân của họ còn sống. Vì vậy đừng ngại nói lời yêu thương với những người mà ta quý mến họ...

(2) Tất cả mọi người đều cần có tình yêu thương. Muốn có tình yêu thương thì trước hết, ta phải trao tặng tình yêu thương cho thế giới. Một đứa trẻ cần rất nhiều tình yêu thương, mà người đời không phải ai cũng có đủ tình yêu thương dành cho chúng. Có những đứa trẻ trở nên hư hỏng cũng vì thiếu tình yêu thương. Con người ngày nay có rất nhiều thứ, song có hai thứ mà họ không có đó là sự bình an và tình yêu thương. Bình an cũng cần thiết như không khí để thở, nước để uống và thức ăn hàng ngày. Phải sống sao cho lương tâm của mình không bị cắn rứt.

(Nguyễn Hữu Hiếu, Sức mạnh của tình yêu thương, NXB Trẻ, 2014, tr.92)

Câu 1 (0,5đ): Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là gì?

Câu 2 (1,5đ): *“Tình yêu thương đưa ta vượt lên trên những điều tầm thường. Tình yêu thương là điều quý giá nhất trên đời mà người với người có thể trao tặng nhau. Rất nhiều người hối hận vì chưa kịp nói lời yêu thương với người thân khi người thân của họ còn sống. Vì vậy đừng ngại nói lời yêu thương với những người mà ta quý mến họ...”*

Cụm từ **“tình yêu thương”** trong các câu trên được tác giả dùng để thể hiện biện pháp tu từ gì? Nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó?

Câu 3 (2đ): Từ câu chuyện trên, em hãy viết đoạn văn khoảng 12 câu nêu suy nghĩ của em về ý nghĩa của tình yêu thương.

Phần	Gợi ý	Điểm
Phần 1	Câu 1: ND chính của đoạn trích trên: tâm trạng của lão Hạc sau khi bán con chó vàng.	1đ
	Câu 2. Có hai lí do lão Hạc khóc: - Thứ nhất: lão khóc vì cái chết của con chó Vàng do chính mình gây ra. - Thứ hai: lão khóc vì mình đã lừa con Vàng “thì ra tôi già thế này bằng này tuổi đầu rồi còn đánh lừa một con chó”, khóc vì mình đã hành động không đúng với lương tâm của mình.	1đ
	Câu 3. Viết đoạn văn: * Hình thức: + Đoạn văn diễn dịch. + Độ dài: 8-10 câu. + Diễn đạt trôi chảy, mạch lạc, không mắc lỗi chính tả. * Tiếng Việt: sử dụng trợ từ hoặc thán từ, có gạch chân. * Nội dung: - Hoàn cảnh đáng thương: vợ mất sớm, con bỏ đi đồn điền cao su, nghèo khó. - Những phẩm chất tốt đẹp: + Giàu tình yêu thương + Tự trọng. - Cái chết của lão Hạc. - Nghệ thuật: liệt kê, miêu tả tâm lý nhân vật và cách kể chuyện đặc sắc.	0,5đ 1 đ 2,5đ
Phần 2	Câu 1: Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận	0,5đ
	Câu 2: - Cụm từ <i>tình yêu thương</i> trong các câu văn được tác giả dùng thể hiện biện pháp điệp ngữ. - Tác dụng của biện pháp điệp: nhấn mạnh vai trò của tình yêu thương.	0,5đ 1đ
	Câu 3: * Hình thức: + Đoạn văn nghị luận xã hội. + Độ dài: 2/3 trang giấy. + Diễn đạt trôi chảy, mạch lạc, không mắc lỗi chính tả. * Nội dung: - Mở đoạn: Giới thiệu về vấn đề cần nghị luận: ý nghĩa của tình yêu	0,5đ 1,5đ

<p>thương</p> <ul style="list-style-type: none">- Thân đoạn:+ Giải thích: tình yêu thương là gì?+ Biểu hiện của tình yêu thương+ Vai trò của tình yêu thương đối với mỗi người+ Bàn luận mở rộng: phê phán những con người vô cảm trong xã hội hiện nay.+ Liên hệ bản thân: rút ra bài học nhận thức và hành động.- Kết đoạn: Khẳng định lại vấn đề.	
--	--

NGƯỜI RA ĐỀ

DUYỆT CỦA TỔ TRƯỞNG

DUYỆT CỦA BGH

Lưu Thị Khanh